

Nhớ lại các thầy và các bạn của Đệ Nhất B5 - CVA 59

Vũ Đình Thịnh



Từ trái sang phải : Nguyễn Tranh Chiêu, Vũ Hải Long, Nguyễn Vũ Văn, Nguyễn Hữu Hùng, Bùi Hồng Cẩm, Nguyễn Tiến Dy, Vũ Đình Thịnh, Nguyễn Văn Trân, Hiếu. (Ảnh của NV Văn).

Năm 1959, khi rời trường CVA, không bao giờ tôi hoang tưởng về một cuộc họp mặt 60 năm sau của các đồng môn CVA 59 tại một nơi xa xôi là Nam California. Sau khi Cộng sản chiếm Miền Nam, các thầy, các bạn của chúng ta đã tản mát khắp nơi. Người kẹt lại thì phải đi tù cải tạo. Kể

xuất ngoại hay vượt biên thì định cư ở khắp nơi trên thế giới tự do. Sau 60 năm, các thầy đa số đã quá vãng, ngay một số các bạn trong lớp cũng đã ra đi, còn lại chúng ta, đa số đã trên dưới 80. Có cơ hội được gặp nhau, tôi cho là một may mắn lớn lao nên đã nhất quyết tham dự và đóng góp những kỷ niệm của tôi cho Đại Hội năm nay, 2019.

Sau năm 1959, ngay khi còn ở Saigon, tôi ít có cơ hội gặp lại các thầy và các bạn của lớp I B5, ngoại trừ vài bạn cùng học Trường Luật với tôi như Nguyễn Vũ Văn. Điều đó cũng dễ hiểu vì khi ra trường, mỗi người theo đuổi một hướng đi khác nhau, không dễ dàng gặp lại nhau khi Miền Nam còn chiến tranh, luôn bị Cộng sản tấn công, phá hoại.

Khi định cư ở Mỹ sau 1975, tôi lại có nhiều dịp gặp gỡ các bạn cũ hơn khi ở VN nhờ Diễn Đàn và Trang Nhà CVA 59 do bạn Nguyễn Vũ Văn và Nguyễn Trọng Dzũng phụ trách. Mặt khác, tôi cũng gặp nhiều bạn đồng môn trong các Đại hội CVA 59 hay CVA Toàn cầu. Đối với tôi, kỷ niệm về các thầy và các bạn của lớp Đệ Nhất B5 ở tuổi đôi tám, vẫn đặc biệt nhất.

Đối với các thầy, tôi nhớ và quý nhất thầy Lê Ngọc Huỳnh. Ít ai học ban B lại chú ý và ngưỡng mộ ông thầy dạy Sử như tôi. Nhưng thầy Huỳnh có tài lôi cuốn chúng tôi về những trang sử khốc liệt, oai hùng của đồng minh trong thế chiến thứ hai. Thầy say sưa mô tả chi tiết các trận đánh lớn như chính thầy là người tham dự. Tôi thường không bỏ một giờ nào của Thầy. Thầy thường lấy những bài học lịch sử để dạy chúng tôi những bài học thực tế. Tôi nhớ mãi lời khuyên của Thầy là “biết người biết mình để biết hành động”. Tiếc là sau khi rời trường, tôi không gặp lại hay biết tin tức về Thầy.

Tôi cũng mến và nhớ thầy Trương Đình Ngữ, dạy Vật lý. Lúc đó, Thầy là giáo sư trẻ nhất, trắng trẻo, đẹp trai nhất của lớp tôi. Thầy hay lái xe Lambretta trắng, rất hào hoa phong nhã. Lúc đó, tôi chỉ mơ sau này tôi được ngon lành như Thầy. Tôi được biết Thầy kẹt lại VN, đã sang thăm gia đình ở California và ít năm sau thì qua đời. Tôi được các bạn giới thiệu với Trương Đình Ngôn, cháu Thầy, hiện đang định cư ở Nam California. Tôi và Ngôn trở nên đôi bạn quý.

Thầy Trần Đình Ý dạy Pháp văn thì ai đã học CVA phải biết rõ. Thầy đi xe đạp, hiền lành và rất ngây thơ. Với các đặc điểm đó, Thầy luôn là nạn nhân của các học trò tinh nghịch. Nhưng ai rời trường cũng nhớ đến Thầy một cách trìu mến.

Thầy Nguyễn Văn Nguyên dạy Anh văn. Thầy là giáo sư già nhất, nghiêm nghị và không thích bông đùa. Chúng tôi ai cũng nể sợ Thầy. Sau này tôi mới biết cụ là thân sinh của một bạn học Luật là chị Quý.

Cha Tường dạy Triết thì đúng là một thầy tu từ hình thức đến nội dung. Thầy luôn mặc áo thụng đen và luôn luôn nhỏ nhẹ. Thầy hay bị các học trò trêu chọc nhưng không bao giờ giận dữ, to tiếng. Thầy dùng sách triết của LM Cao Văn Luận làm tài liệu giảng dạy.

Thầy Bạch Văn Ngà dạy toán. Thầy rất khắc khổ, tận tâm và nghiêm khắc. Thầy là mẫu mực cho một nhà giáo gương mẫu. Suốt năm học, tôi không bao giờ thấy Thầy cười. Tôi không có tình cảm đặc biệt đối với Thầy ngoài việc học hành chăm chỉ vì Thầy dạy môn chính của ban B.

Tôi còn nhớ đến một thầy trẻ, hiền lành khác là Phạm Tu Chính, lúc đó còn đang học Y Khoa, dạy Vạn vật lớp 1B5. Thầy là Bác sĩ, hiện định cư tại Pháp.

Về các bạn, tôi ngồi chung bàn với Hoàng Hà Thanh và Nguyễn Sĩ Huy. Anh Thanh hiền lành, đứng đắn, chững chạc của một đàn anh, hơn tôi ba, bốn tuổi. Sau năm 1959, tôi chỉ gặp lại Thanh một lần độc nhất và thật đặc biệt, tại chùa Quán Sứ ở Hanoi vào dịp Tết. Anh mặc đồ lớn, vẫn chững chạc như xưa và nói với tôi là anh từ California về chơi. Nguyễn Sĩ Huy trẻ hơn tôi, người miền Trung, rất nghịch ngợm. Tôi nhớ Huy có hai người anh là giáo sư Trung học của một số trường tư thục.

Một anh bạn khác cùng bàn, rất hiền lành, chăm học, người Nam mà tôi nhớ tên là Hiếu, không nhớ họ của anh. Nói đến nghịch ngợm, phải kể đến Diễm. Anh luôn trêu chọc các thầy, nhất là thầy Ý. Tôi có gặp lại anh vài lần ở trường Dược. Lúc đó anh đã thay đổi thành một người rất đứng đắn, chững chạc. Một bạn nữa cũng ngồi gần là Nguyễn Tranh Chiếu. Anh Chiếu học giỏi, hiền lành, ít nói. Sau khi ra trường, anh đi du học Mỹ và tôi có dịp gặp lại anh ở Virginia và California sau 1975.

Một trong những người bạn mà tôi ngưỡng mộ vì cao lớn, đẹp trai và hoạt bát là Nguyễn Hữu Hùng. Khi đi học, tôi có nhiều dịp đi chơi với anh và thăm anh ở đường Lê Văn Duyệt. Anh có hai cô em Trung Vương nổi tiếng là Lê Hằng và Mộng Thuý. Sau này, Hùng tốt nghiệp trường Sĩ Quan Hải Quân Nha Trang và mới qua đời ở San Diego.

Ngồi bàn trên, gần mặt trời là Nguyễn Trọng Dzũng. Ai trong CVA 59 cũng biết rõ Dzũng. Khen anh cũng như khen “phò mã tốt áo”. Tôi biết Dzũng và quý anh nhiều hơn từ ngày gặp lại nhau ở Mỹ. Lúc đi học, anh vào loại học

giỏi. Dzũng tốt nghiệp Kỹ sư điện và làm việc cho Điện lực cho đến năm 1975. Vì học điện, anh còn được các bạn cho biệt danh là “Dzũng điên nặng”. Anh kẹt lại, phải đi tù cải tạo nhiều năm. Khi được thả, anh trở về Saigon làm thợ hớt tóc, rồi thợ may và trở nên một “thợ may Tây” có hạng. Sau nhiều chuyến vượt biên bất thành, trong đó có một lần thừa sống thiếu chết vì chìm tàu, anh rời VN theo chương trình HO đến định cư ở miền Bắc California năm 1990

Ngồi gần bàn anh còn có Vũ Hải Long, cũng thuộc loại học giỏi, con của Luật sư nổi tiếng Vũ Văn Huyền. Đậu xong Tú Tài anh du học Pháp. Sau 30/4/1975 Long về Việt Nam làm việc tại Nguyên Tử Lực Cuộc Dalat. Hiện nay nghe nói anh đã nghỉ hưu, lập một thiền viện ở nơi hẻo lánh, xuống tóc đi tu.

Cặp bài trùng Nguyễn Tiến Dỵ và Bùi Hồng Cẩm cũng “tuổi trẻ tài cao”. Hai người thường đi với nhau vì cùng ở vùng trường đua Phú Thọ. Dỵ hiền lành, hay cười khoe chiếc răng khểnh, rất có duyên. Anh là người học giỏi nhưng rất khiêm tốn, ai cũng quý mến. Cẩm hay ăn to, nói lớn và hơi kiêu căng. Dỵ theo học Y khoa và hiện sống ở Houston. Cẩm du học Tân Tây Lan, về VN sau khi tốt nghiệp và làm việc cho Trung Tâm Khuyếch Trương Kỹ Nghệ. Cẩm có đến thăm tôi một lần ở Bộ Kinh Tế. Anh tỏ ý không vui với nơi anh làm việc. Anh tái du học Tân Tây Lan để lấy Ph. D. Hỏi thăm Dỵ thì được biết Cẩm đã trở lại VN để làm việc, lập gia đình và nay đã về hưu.

Nguyễn Văn Trân được tiếng là “nói to”. Anh nói trong lớp B5 thì lớp B3 cũng nghe rõ. Anh vui tính, dễ thân thiện nên được nhiều bạn quý mến. Sau này anh theo ngành Kiến trúc và hiện ở Houston.

Các danh tài khác trong lớp phải kể Nguyễn Vũ Văn và Lại Quốc Ấn. Văn sau này học luật với tôi, động viên, được biệt phái sang Quân Pháp. Văn là một nhà thơ sáng giá từ nhiều năm nay. Văn cũng kẹt lại, phải đi tù cải tạo nhiều năm vì “ân oán” với bọn CS khi làm việc ở Quân Pháp. Anh hiện định cư ở Oregon. Ấn gia nhập binh chủng không quân nên năm 1975 có cánh bay đi trước khi CS vào Saigon. Anh định cư và làm việc nhiều năm ở San Jose trước khi dọn xuống Nam Cali khi về hưu. Anh hiện nay là một golfer có hạng ở quận Cam. Cả hai anh đều rất hoạt động cho nhóm CVA 59 của chúng ta.

Một lúc lẫn không thể tha thứ được là tôi đã quên không nhắc đến “Mõ Làng” Phạm Đình San. San ngồi cuối lớp còn gọi là “xóm nhà lá”. San là bạn lâu nhất của tôi, hàng xóm của nhau từ trước năm 1954, ở Hanoi. San, Hoàng Trường Việt và tôi đều ở cuối đường Bà Triệu, gần Nhà Diêm và Đại Cồ Việt. Trước khi di cư vào Nam, Việt và San đã thành danh là “dân càn”, được chúng tôi nể phục với danh hiệu Việt “trố” và San “seo. Các anh đã biết tán gái và để ý đến một em đẹp nhất xóm, là Thái Lan. Cả hai bạn đều gia nhập quân đội. San là Sĩ quan Hải Quân; Việt nổi tiếng là một sĩ quan chiến đấu gan dạ của khắp chiến trường. Sau năm 1959, tôi không gặp lại San và Việt cho đến khi gặp lại ở Mỹ. Việt cùng định cư với tôi ở Virginia năm 1975 cho đến khi qua đời. San làm việc và định cư ở Nam California, rất hoạt động cho nhóm CVA nên anh em thường gọi San là “Mõ Làng”. Không lần nào ghé quận Cam mà tôi không gặp San để nhắc lại những kỷ niệm ấu thơ ở Hanoi và CVA 59. Vậy mà tôi xuýt quên nhắc đến San khi viết về IB5-1959. Khi nói chuyện với San, tôi mới khám phá ra là anh ngồi gần Nguyễn Mộng Giác, sau này là một nhà văn nổi tiếng và đã qua đời tại Nam Cali.

Viết về những kỷ niệm 60 trước là một thử thách lớn lao, nhất là ở tuổi “nói trước, quên sau” của tôi. Chắc chắn có những chi tiết mà tôi nhớ sai hay thiếu sót. Nếu được, xin các bạn IB5-59 bổ túc. Xin hãy cùng nhau nhớ lại “những ngày xưa thân ái” của tuổi học trò.

Các kỷ niệm của quá khứ này chỉ có các bạn cùng thời thông cảm và chia xẻ. Nói với con cháu, chúng chẳng nghe, chẳng hiểu và tưởng mình “bị tâm thần”. Được dịp tâm tình với các bạn trong Đặc san Hội Ngộ 60 Năm CVA 59 và được quý bạn đọc hết bài này là niềm vui và an ủi cho tôi vậy !

*Vũ Đình Thịnh
Tarpon Springs, Florida
Tháng 5, 2019*

